

TIN TIÊU ĐIỂM:

Bảo hiểm
Thí điểm đăng ký Bảo hiểm xã hội qua mạng

Ngày 09/03/2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 08/2015/QĐ-TTg thí điểm về giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp và đề nghị cấp sổ BHXH, thẻ BHYT

Theo Quyết định này, người sử dụng lao động thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH phải có chứng thư số; có khả năng truy cập, sử dụng mạng Internet; có địa chỉ thư điện tử liên lạc ổn định và đăng ký với BHXH Việt Nam. Người sử dụng lao động được lựa chọn giao dịch thông qua Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc thông qua Cổng giao dịch điện tử của tổ chức hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin được BHXH Việt Nam ký hợp đồng cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH (tổ chức I-VAN).

Với những thủ tục đã đăng ký bằng hình thức giao dịch điện tử, người sử dụng lao động không thực hiện giao dịch bằng hồ sơ giấy, trừ trường hợp phải nộp hồ sơ BHXH bằng giấy do đã hết hạn nộp hồ sơ BHXH điện tử mà hệ thống trao đổi dữ liệu điện tử, hạ tầng kỹ thuật chưa khắc phục được sự cố. Trong trường hợp này, việc nộp hồ sơ BHXH bằng giấy phải được hoàn thành trong vòng 05 ngày, kể từ ngày hết hạn.

Ngoài ra, Quyết định cũng nêu rõ, việc nộp hồ sơ BHXH điện tử được thực hiện 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết. Chậm nhất sau 15 phút, thông báo xác nhận đã nhận hồ sơ sẽ được gửi đến địa chỉ thư điện tử của người nộp.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/05/2015 cho đến khi Nghị định của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục tham gia và giải quyết các chế độ BHXH bằng phương thức giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH có hiệu lực thi hành.

Thương mại Quy hoạch mạng lưới kinh doanh phân phối, bán buôn rượu

Ngày 12/03/2015, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ký Quyết định số 2219/QĐ-BCT phê duyệt Quy hoạch mạng lưới kinh doanh phân phối, bán buôn sản phẩm rượu trên phạm vi toàn quốc đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên nguyên tắc không khuyến khích kinh doanh và sử dụng rượu, đảm bảo thu ngân sách Nhà nước và lợi ích người tiêu dùng

Quy hoạch do Bộ Công Thương chủ trì thực hiện đến năm 2035 với tổng nhu cầu năng lực tài chính tối thiểu là 295,34 tỷ đồng trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2025 và 876,5 tỷ đồng giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2035. Dự kiến từ năm 2015 đến năm 2025, cấp phép tối đa 249 Giấy phép phân phối sản phẩm rượu, 996 Giấy phép bán buôn sản phẩm rượu, tăng từ 99 - 224 giấy phép so với năm 2014; từ năm 2026 đến năm 2035, cấp phép tối đa 264 Giấy phép phân phối sản phẩm rượu và 1.056 Giấy phép bán buôn sản phẩm rượu, tăng đáng kể so với năm 2025.

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với Quy hoạch cũng được quy định chi tiết. Theo đó, doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu phải được thành lập theo quy định của pháp luật và có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán buôn đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu; có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định; có hệ thống bán buôn sản phẩm rượu trên địa bàn tỉnh nơi thương nhân đặt trụ sở chính (tối thiểu 03 thương nhân bán lẻ sản phẩm rượu trở lên) và có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống phân phối của doanh nghiệp hoạt động bình thường...

Về số lượng Giấy phép kinh doanh phân phối, bán buôn sản phẩm rượu, Bộ Công Thương nhấn mạnh, Giấy phép kinh doanh phân phối và bán buôn sản phẩm rượu được xác định theo số dân trên cả nước theo nguyên tắc không quá 01 Giấy phép kinh doanh phân phối sản phẩm rượu/400.000 dân và tối đa 01 Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu/100.000 dân.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/03/2015.

NHẬN ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT:

Trong số này, NHQuang&Associates xin tiếp tục gửi tới Quý vị bài viết của Luật sư Trần Thanh Huyền liên quan đến các Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Tổ chức hợp tác và Phát triển Kinh tế (Organization for Economic Cooperation and Development – OECD) đặt trong sự so sánh với các quy định pháp luật Việt Nam về quản trị doanh nghiệp. Theo đó, chúng tôi sẽ trình bày về các nguyên tắc quản trị còn lại là: Đối xử bình đẳng đối với cổ đông; Vai trò của Bên có quyền lợi liên quan trong quản trị Công ty; Công bố thông tin và tính minh bạch; và Trách nhiệm của Hội đồng quản trị.

N nguyên tắc thứ ba trong Bộ nguyên tắc quản trị Công ty của OECD tiếp tục bảo vệ quyền của cổ đông với nội dung đối xử bình đẳng đối với cổ đông. Theo đó, tất cả cổ đông cùng loại cần được đối xử bình đẳng như nhau, cụ thể: mọi cổ phiếu cùng loại và cùng đợt phát hành đều có quyền như nhau; cổ đông thiểu số phải được bảo vệ khỏi các hành động lạm dụng của cổ đông nắm quyền kiểm soát; quy trình và thủ tục họp đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải đảm bảo đối xử bình đẳng với mọi cổ đông. Nguyên tắc này cũng ngăn cấm giao dịch nội gián và lạm dụng mua bán tư lợi cá nhân, đồng thời yêu cầu thành viên hội đồng quản trị (HĐQT) và các cán bộ cấp cao của công ty phải công khai lợi ích liên quan trong các giao dịch ảnh hưởng đến công ty dù là trực tiếp hay gián tiếp.

Bàn về nguyên tắc đối xử bình đẳng giữa các cổ đông với mục tiêu bảo vệ cổ đông thiểu số trong pháp luật Việt Nam, có thể khẳng định rằng, pháp luật doanh nghiệp Việt Nam đã có nhiều quy định nhằm đảm bảo sự đối xử bình đẳng giữa các cổ đông và bảo vệ cổ đông thiểu số như quy định về loại cổ phần (phổ thông, ưu đãi biểu quyết, ưu đãi cổ tức, ưu đãi hoàn lại) và quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng với từng loại cổ phần; quyền của cổ đông trong việc đề cử người vào hội đồng quản trị và ban kiểm soát;

nguyên tắc bầu đồn phiếu (tạo điều kiện cho cổ đông được bầu đại diện của mình vào HĐQT, BKS); quy định cho phép cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% vốn điều lệ có quyền tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường. Ngoài ra, Luật Doanh nghiệp năm 2014 còn trao quyền chủ động cho cổ đông trong việc khởi kiện thành viên HĐQT, BKS (*lưu ý Luật Doanh nghiệp 2014 sẽ có hiệu lực vào ngày 01/07/2015*). Theo đó, cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 1% tổng số cổ phần của công ty trong thời hạn liên tục 6 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện. Luật Doanh nghiệp năm 2014 cũng giảm tỉ lệ biểu quyết thông qua quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐTV, từ đó tăng quyền phủ quyết các quyết định của ĐHĐCĐ/HĐTV cho các cổ đông thiểu số.

Để quản trị công ty hiệu quả, các bên có quyền lợi liên quan (người lao động, đối tác, khách hàng, chủ nợ...) cũng có một vai trò tác động khá quan trọng. Đây là lí do mà nguyên tắc thứ tư trong bộ nguyên tắc quản trị của OECD tập trung vào vai trò của các bên liên quan trong quản trị công ty. Nguyên tắc bao gồm 5 nội dung lớn: (i) Tôn trọng quyền của các bên liên quan được pháp luật quy định hoặc theo thoả thuận song phương; (ii) Khi quyền lợi của các bên liên quan bị vi phạm, họ phải có cơ hội khiếu nại hiệu quả; (iii) Xây dựng các cơ chế nâng cao hiệu quả tham gia của người lao động

vào công tác quản trị công ty; (iv) Khi các bên có quyền lợi liên quan tham gia vào quá trình quản trị công ty, họ phải được tiếp cận với thông tin phù hợp, đầy đủ, đáng tin cậy một cách thường xuyên, kịp thời; (v) Khuôn khổ quản trị Công ty cần được hỗ trợ bằng một khuôn khổ về phá sản hiệu quả và thực thi hiệu quả quyền của chủ nợ.

Nguyên tắc này theo đánh giá là được tuân thủ một phần trong hệ thống pháp luật Việt Nam thông qua các quy định tại Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động, Luật Công Đoàn, Luật Thương mại, Luật Phá sản, Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tuy nhiên, ở Việt Nam, mức độ tham gia của các bên liên quan vào quá trình quản trị doanh nghiệp là cực kì hạn chế. Đơn cử như khi đề cập đến vai trò tham gia vào quản trị doanh nghiệp của người lao động, Bộ luật Lao động và Luật Công đoàn có quy định vai trò của tổ chức công đoàn là tổ chức bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người lao động, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp. Tuy nhiên, vai trò của Công đoàn trên thực tế còn khá mờ nhạt. Điều này xuất phát từ sự chênh lệch về vị thế giữa người lao động và người sử dụng lao động. Ngoài ra, khả năng kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp của tổ chức Công đoàn cũng không khả thi vì không có cơ chế để thực hiện thường xuyên. Vấn đề bảo vệ quyền của chủ nợ trong các vụ phá sản cũng không được bảo đảm vì Luật Phá sản Việt Nam chưa thể hiện được vai trò là một trong những công cụ pháp lý quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong tình trạng sản xuất kinh doanh khó khăn, thua lỗ có cơ hội để rút khỏi thị trường một cách có trật tự, góp phần tái phân phối tài sản; thúc đẩy sự lưu thông vốn trong nền kinh tế thị trường, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và các chủ nợ.

Nguyên tắc thứ năm tập trung vào trách nhiệm công bố thông tin và tính minh bạch của doanh nghiệp. Khuôn khổ quản trị Công ty yêu cầu (i) Thông tin doanh nghiệp phải được chuẩn bị và công bố phù hợp với các tiêu chuẩn chất lượng cao về công bố thông tin kế toán, tài chính, phi tài chính; (ii) Kiểm toán hàng năm phải được tiến hành bởi một đơn vị kiểm toán độc lập, đủ năng lực và có chất lượng cao; (iii) Các kênh phổ biến thông tin phải tạo điều kiện tiếp cận thông tin bình đẳng, kịp thời và hiệu quả chi phí cho người sử dụng; (iv) Khuôn khổ quản trị Công ty phải được bổ sung bằng các biện pháp thúc đẩy sự phát triển của các dịch vụ phân tích hay tư vấn phân tích, môi giới chứng khoán, định mức tín nhiệm.

Ở Việt Nam, các yêu cầu về công bố thông tin mới tập trung vào các Công ty niêm yết, công ty đại chúng và Công ty có vốn đầu tư nước ngoài. Trong khi đó, doanh nghiệp chưa niêm yết, doanh nghiệp 100% vốn Việt Nam với một số lượng đông đảo lại khá “thờ ơ” với trách nhiệm công bố thông tin và tính minh bạch bởi đơn giản pháp luật không có yêu cầu. Để khắc phục tình trạng này, theo đánh giá, trách nhiệm công bố thông tin và tính minh bạch của các doanh nghiệp được quy định khá chi tiết tại Luật Doanh nghiệp năm 2014. Theo đó, từ ngày 01/7/2015, doanh nghiệp phải báo cáo cơ quan đăng kí kinh doanh khi có thay đổi thông tin của thành viên hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát, giám đốc, tổng giám đốc. Ngoài ra, doanh nghiệp phải công bố trên trang điện tử (nếu có) của mình các thông tin về báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo kết quả hoạt động hàng năm...

Bên cạnh yêu cầu công bố thông tin, chất lượng thông tin được công bố cũng là vấn đề hết sức nan giải. Trên

thực tế, việc chuẩn bị và báo cáo thông tin của doanh nghiệp không được đảm bảo là sẽ tuân thủ theo các quy định về kế toán tài chính và phi tài chính do chưa có một cơ chế hữu hiệu nhằm giám sát việc công bố thông tin và chất lượng thông tin của doanh nghiệp. Nếu không khắc phục được vấn đề này, Việt Nam sẽ không cải thiện được sự minh bạch của thị trường vốn để thu hút các nhà đầu tư.

Nguyên tắc cuối cùng trong bộ nguyên tắc quản trị Công ty của OECD là nguyên tắc quy định về trách nhiệm của HĐQT. Theo đó, thành viên HĐQT phải áp dụng tiêu chuẩn đạo đức cao và phải quan tâm tới lợi ích cổ đông, phải làm việc cẩn trọng, tin cậy, siêng năng vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông; Khi quyết định của HĐQT có thể ảnh hưởng tới các nhóm cổ đông khác nhau thì HĐQT phải đối xử bình đẳng với mọi cổ đông; HĐQT phải có khả năng đưa ra phán quyết độc lập, khách quan về các vấn đề của Công ty.

Nguyên tắc này được thể hiện trong hệ thống pháp luật Việt Nam thông qua các quy định của Luật Doanh nghiệp về tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT, bầu thành viên HĐQT theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, yêu cầu các cán bộ quản lý thực hiện nhiệm vụ được giao một cách trung

thực, cẩn trọng vì lợi ích của cổ đông và công ty, cán bộ quản lý không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình hoặc dùng tài sản công ty vì mục đích tư lợi... Thực tế, tính độc lập, khách quan của thành viên HĐQT cũng chưa được nhiều doanh nghiệp tuân thủ hoặc biết cách tuân thủ. Thành viên HĐQT đa số hành động vì lợi ích của cổ đông mình đại diện, do vậy, trong rất nhiều trường hợp quyết định của họ ảnh hưởng đến lợi ích chung của Công ty và lợi ích của các cổ đông khác. Quy định của pháp luật Việt Nam cũng không hạn chế một cá nhân có thể tham gia HĐQT của nhiều doanh nghiệp, điều này cũng tác động đáng kể đến năng lực làm việc độc lập và tính khách quan trong việc ra quyết định của thành viên HĐQT.

Để tăng cường tính độc lập và chuyên nghiệp của HĐQT, một số doanh nghiệp có thêm thành viên HĐQT độc lập, (những) người này hoàn toàn được ĐHCĐ chấp thuận tuyển dụng để làm thành viên HĐQT mà không đại diện cho bất kỳ cổ đông nào hoặc phần vốn nào. Ý kiến và quyết định của (những) người này hoàn toàn sẽ mang tính chuyên môn, kinh nghiệm và vì lợi ích của doanh nghiệp./.

Lưu ý: Tất cả các ý kiến, nhận định và quy định được trích dẫn trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi đó là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, văn bản pháp luật được dẫn chiếu có thể đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm Quý khách hàng tham khảo bài viết cho các tình huống phát sinh trên thực tế. Do vậy, để có được ý kiến pháp lý cho từng trường hợp một cách chính xác nhất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.

**DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH
TỪ NGÀY 11/03/2015 ĐẾN NGÀY 17/03/2015**

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành
1.	Quyết định 2256/QĐ-BCT của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện	12/03/2015
2.	Quyết định 2219/QĐ-BCT của Bộ Công Thương về việc phê duyệt "Quy hoạch mạng lưới kinh doanh phân phối, bán buôn sản phẩm rượu trên phạm vi toàn quốc đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035"	12/03/2015
3.	Thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BNNPTNT-BTC của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chi tiết các mặt hàng thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện bình ổn giá và kê khai giá	03/03/2015
4.	Quyết định 768/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ cho các cơ sở giáo dục đại học chủ trì tổ chức cụm thi trung học phổ thông quốc gia năm 2015	16/03/2015
5.	Nghị định 27/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định về xét tặng danh hiệu "Nhà giáo Nhân dân", "Nhà giáo Ưu tú"	10/03/2015
6.	Thông tư liên tịch 05/2015/TTLT-BGDĐT-BTC của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn tuyển sinh và chế độ tài chính thực hiện Quyết định 599/QĐ-TTg ngày 17/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước giai đoạn 2013-2020"	10/03/2015
7.	Nghị định 143/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo	24/10/2013
8.	Thông tư 03/2015/TT-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	09/03/2015
9.	Quyết định 08/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm về giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và đề nghị cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế	09/03/2015
10.	Nghị định 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội	09/03/2015
11.	Thông tư 03/2015/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định 60/2014/NĐ-CP ngày 19/06/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in	06/03/2015
12.	Nghị quyết 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016	12/03/2015